

**ĐIỀU TRA CƠ BẢN VỀ PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA NGÔN NGỮ VĂN HỌC VN HIỆN ĐẠI**

---

Mã số B48

(Báo cáo tổng hợp)

1. Ngôn ngữ văn học Việt Nam hiện đại là một đối tượng đa dạng phong phú đặc sắc thu hút sự tìm hiểu nghiên cứu của nhiều người ở nhiều thế hệ khác nhau. Sở dĩ như vậy bởi vì đây là biểu hiện tập trung đặc điểm hiện thực của ngôn ngữ dân tộc, một sản phẩm sáng tạo trường tồn, nền tảng tư duy và văn hóa thành văn của dân tộc ta trong thời nay.

2. Để tiếp cận bản chất đối tượng cần thiết phải tiến hành nhiều mặt, nhiều bước nghiên cứu khác nhau mà bước quan trọng đầu tiên trong đó là tiến hành điều tra cơ bản những mặt quan trọng nhất, đó là điều tra cơ bản về hoạt động và phát triển của nó. Giới hạn phạm vi điều tra này cũng tạm xác định là ở giai đoạn hiện đại. "Nội hàm "hiện đại" có thể có nhiều cách hiểu khác nhau, ở các khoa học khác nhau. Ở đây, chúng tôi tạm giả định như là : giai đoạn chuyển từ việc sử dụng chữ Hán, chữ Nôm qua chữ Quốc ngữ và sự thịnh hành của tiếng Việt với thư văn tự này trên mọi mặt của đời sống trong hàng thế kỷ qua đến ngày nay.

3. Với phạm vi, đặc điểm đối tượng, giới hạn về thời kỳ khảo sát như vậy để tài liệu trung khai thác các mặt sau đây :

- a. Bình diện đặc điểm phát triển.
- b. Bình diện đặc điểm hoạt động.

Ở mỗi bình diện như vậy lại được định hướng vào các khía cạnh và bình diện nhỏ mà từ các khía cạnh này cho phép ta nắm bắt hiện thực cụ thể để khái quát qui luật theo các mức độ trừu tượng khác nhau, theo yêu cầu khác nhau, chẳng hạn ở bình diện phát triển chúng tôi đã đi vào các bình diện nhỏ :

+ Định vị tiến trình hiện tượng ngôn ngữ văn học. Ở đây được phân ra theo các thời kỳ để khảo sát : - Tiếng Việt thể hiện qua văn bản Hán, văn Nôm và qua Quốc ngữ trong buổi giao thời (từ sự ra đời của chữ Quốc ngữ đến những năm cuối TK 15) - Tiếng Việt thể hiện qua các loại hình văn bản (văn học nghệ thuật, báo chí chính luận, chính trị xã hội, hành chính ...). - Tiếng Việt qua văn học nghệ thuật (thơ ca, tiểu thuyết, truyện ký) qua các trường phái và tác giả tiêu biểu ...

+ Định vị về đặc trưng khu biệt hoạt động qua các loại hình văn bản để đi đến khái quát chung về đặc điểm hoạt động và phát triển : thơ ca, tiểu thuyết, ngôn ngữ báo chí, tiếng địa phương và ngôn ngữ toàn dân, phong cách và thi pháp v.v...

4. Phương pháp được vận dụng trong giải quyết đề tài cũng đa dạng, linh hoạt. Một mặt đi sâu vào các nghiên cứu khảo sát để rút ra các kết luận lý thuyết bằng cách vừa diễn dịch vừa qui nạp. Mặt khác để thỏa mãn trọng tâm điều tra cơ bản đã thực hiện một qui trình thu thập, phân tích, điều tra rộng rãi thực tế trong một phạm vi rộng với một thời kỳ dài của sự tồn tại và hoạt động của hiện tượng ngôn ngữ văn học.

Về việc huy động lực lượng cũng bao gồm nhiều loại : các nhà nghiên cứu chuyên nghiệp, các đồng nghiệp có quan tâm, các cán bộ thuộc các lĩnh vực khác nhau có liên quan và cả lực lượng sinh viên ở các năm cuối.

Có một sự kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu lý luận với ứng dụng ; giữa nghiên cứu cơ bản lâu dài với các kiến giải thiết thực, vừa xác định quan điểm khoa học vừa đánh thông quan niệm phổ biến và vận dụng.

5. Kết quả đầu tiên mà việc khảo sát đề tài thu được là : Xác lập một cách nhìn, một cách hiểu về hiện tượng ngôn ngữ văn học. Ở phạm vi này đề tài đã được triển khai thu thập khai thác tài liệu của các tác giả trong nước và ngoài nước (trên

các ngữ liệu : Nga, Anh, Pháp). Tài liệu lý luận là chủ yếu. Tài liệu nghiên cứu cụ thể được tham khảo và vận dụng trong các công trình cụ thể của đề tài. Đã xác lập được các phạm vi, các bình diện, các khía cạnh, các con đường tiếp cận đối với các phạm vi, bình diện khía cạnh được phân biệt đó. Đã hội thảo, xác lập quan niệm, kích thích tìm tòi, hướng dẫn sự chú ý của các nhà nghiên cứu các lĩnh vực khác nhau quan tâm vấn đề, phổ biến và góp phần thuyết phục công chúng đọc giả bằng hiểu biết và quan niệm về một hiện tượng thường nhắc đến, thường gặp mà từ trong cách hiểu đến sự vận dụng là không được thống nhất. (Tài liệu được công bố trên 1 số chuyên về ngôn ngữ văn học của tạp chí Khoa học số 3 - 1989).

6. Kết quả quan trọng thứ 2 là : Đã khảo sát điều tra tổng hợp cả trên diện cấu trúc lẫn hoạt động của ngôn ngữ văn học Việt Nam hiện đại (chủ yếu từ 1950 trở lại đây). Kết quả về phạm vi này thể hiện như sau : Công bố những nghiên cứu tổng hợp về đặc điểm cấu trúc ngôn ngữ văn học gồm :

- Các kiểu loại ý nghĩa hình thái của ngôn ngữ thơ - Bài in trong tập sách "Những vấn đề ngôn ngữ phương Đông và tiếng Việt - HN - 1989".

- Các phương tiện từ vựng biểu hiện ý nghĩa tình thái - ngữ dụng của câu Việt (Luận văn tốt nghiệp đã bảo vệ).

- Các bình diện ngữ dụng - nghệ thuật của lời Việt (Luận văn tốt nghiệp đã bảo vệ).

- Ngữ nghĩa - ngữ dụng của câu lời xưng gọi tiếng Việt (Luận văn tốt nghiệp đã bảo vệ).

7. Một kết quả quan trọng nữa là xác định mối quan hệ tương tác qua lại của ngôn ngữ văn học (bình diện thống nhất-phổ cập) và các phương ngữ (sắc thái địa phương của phương tiện ngôn ngữ) trong sử dụng ở loại hình văn bản sáng tạo đặc.

trung là ngôn ngữ văn học nghệ thuật. Thuộc diện này là các khảo sát sau :

- Từ ngữ địa phương và sắc thái của nó trong tập "Ca dao dân ca Nam Bộ".
- Từ ngữ địa phương trong thơ Tố Hữu.
- Từ ngữ địa phương trong ca dao dân ca Nam Bộ, Trung Bộ.
- Từ dialect phương và sắc thái cổ trong thơ ca Bắc trung bộ.

Sự phân biệt ngôn ngữ trong các loại hình phong cách  
chức năng khác nhau. chủ yếu là văn xuôi và thơ cũng được khảo  
sát có kết quả. Ở diện này các kết quả tập trung vào hai sự  
khác biệt :

a) Ngôn ngữ thể loại và b) Phong cách các tác giả khác  
nhau khi sử dụng cùng một thể loại sáng tác. Thuộc diện này  
có các khóa luận và tạp khảo sát.

- Ngôn ngữ văn xuôi Nguyễn Tuân
- Văn chính luận của Chế Lan Viên
- Ngôn ngữ thơ của Xuân Diệu
- Ngôn ngữ thơ của các nhà thơ trẻ : Ý Nhi, Nguyễn Duy
- Miền ngôn và hàn ẫu trong thơ (một văn dã bảo vệ).

9. Đi sâu tổng hợp một loại hình ký hiệu giới định nội  
dung văn bản và phong cách thể loại và tác giả là cách thức  
sử dụng dấu câu. Đề tài này được nghiên cứu khá công phu, tài  
liệu phong phú và đã thể hiện bằng văn bản (có kèm theo trong  
báo cáo tổng hợp này). Đồng thời ở một dạng tổng hợp khác mà  
chủ trì đề tài đang lên bản thảo là "Ý nghĩa Ngữ dụng câu và  
văn bản Ngôn ngữ văn học Việt Nam hiện đại".

10. Song song với các nghiên cứu điều tra khảo sát trên  
là một khối lượng lớn tư liệu lý thuyết và tư liệu được thu  
thập : 3.500 phitsor về trích dẫn từ văn bản và hàng trăm tài  
liệu dịch (có dán kèm theo báo các này để minh họa) và cả một

phản ghi văn phảm Bác Hồ trên máy tính mà hiện đang tiếp tục xử lý và lập thuật toán giải mã ngôn ngữ của Bác.

Trong bản tổng hợp này chúng tôi chỉ nêu lên tóm tắt những kết quả đạt được, kèm theo là 2 văn bản minh họa (một nghiên cứu, một tư liệu). Các tài liệu, kết quả khác hiện lưu trữ tại Khoa và Viện điện tử tin học thuộc Trường.

Chủ trì đề tài : Lê Quang Thiêm.

N G H I E N C U U  
VỀ CÁCH SỬ DỤNG ĐẦU CAU  
TRONG NGON NGỮ THO VIỆT NAM  
HÌNH DAI

Chủ trì : Lê Quang Thiêm  
Công tác viên : Nguyễn Phan Chánh

HÀ NỘI - 1987-1988

## NÓ ĐẦU

Trong ngôn ngữ văn học Việt các loại dấu câu là hệ thống kí hiệu nằm trong địa hạt của chữ viết. Hệ thống kí hiệu này có đặc điểm là : nếu xét về mặt hình thức thể hiện thì nó nằm trong lĩnh vực nghiên cứu của chữ viết ; nhưng nếu xét về mặt chức năng sử dụng thì nó lại nằm trong lĩnh vực nghiên cứu của bộ môn ngữ pháp học và tu từ học.

Trong lịch sử nghiên cứu tiếng Việt, người ta đã đặt nó vào trong phạm vi nghiên cứu của bộ môn ngữ pháp và cũng mới được nghiên cứu ở mức độ chung nhất, đơn giản nhất. Một vấn đề càn đặt ra là : Về mặt hình thức, các loại dấu câu đã được cố định ngay từ đầu. Tất cả các văn bản sử dụng hệ thống chữ viết tiếng Việt đều phải dùng đến các loại dấu câu và trong suốt quá trình phát triển của ngôn ngữ, các loại dấu này không hề bị thay đổi về hình dạng. Sự ổn định vững chắc về hình thức của các loại dấu câu như vậy liệu có làm cho các chức năng sử dụng của nó được ổn định theo hay không ?

Tìm hiểu các công trình nghiên cứu của các nhà ngữ pháp học tiếng Việt, ta thấy các loại dấu câu chủ yếu được nghiên cứu trên cơ sở cấu trúc ngữ pháp của loại hình văn bản văn xuôi từ xưa tới nay. Ở phương diện này, các loại dấu câu của ta phát triển rất chậm. Thế nhưng các văn bản văn xuôi chưa phải là toàn bộ hệ thống văn tự của ta. Các văn bản văn xuôi cũng chưa phải là loại hình văn bản chung nhất, đúng nhất, biểu biểu nhất trong việc sử dụng các loại dấu câu cho gọi loại hình văn bản trong tiếng Việt. Ở mỗi loại hình văn bản, bên cạnh những nét chung cũng cần có những nét riêng biệt cần được xem xét và nghiên cứu riêng. Các loại dấu câu sử dụng trong các văn bản thơ không thể hoàn toàn dẹp khuôn nhưng nguyên tắc sử dụng nó như trong các văn bản văn xuôi.

Xuất phát từ thực tế của việc sử dụng các loại dấu câu

trong các loại hình văn bản tiếng Việt hiện nay chúng tôi đã sâu tìm hiểu và nghiên cứu về vấn đề sử dụng các loại dấu câu trong các văn bản thơ Việt Nam hiện đại.

Vấn đề sử dụng các loại dấu câu trong các văn bản thơ Việt Nam hiện đại là một vấn đề rất mới, rất rộng và rất phức tạp do đó trong công trình này, chỉ giới hạn vấn đề nghiên cứu trong một phạm vi hẹp là trước đây xác định được những cơ sở lý luận cho việc sử dụng các loại dấu câu trong các văn bản thơ Việt Nam và sau đó đi sâu minh họa về cách sử dụng một số loại dấu câu tiêu biểu.

Nội dung của công trình gồm có ba chương :

- Chương một : tìm hiểu lịch sử nghiên cứu các loại dấu câu trong ngôn ngữ văn học Việt, xác định bản chất, chức năng, nhiệm vụ của các loại dấu câu trong các loại hình văn bản.

- Chương hai : xác định những cơ sở cho việc sử dụng các loại dấu câu trong các văn bản thơ Việt Nam hiện đại, đây là chương xác định một số căn cứ có tính lí luận cơ bản của công trình.

- Chương ba : tìm hiểu những quy luật hoạt động của một số loại dấu câu tiêu biểu trong các văn bản thơ Việt Nam hiện đại. Trong chương này đi sâu khảo sát ba loại dấu câu tiêu biểu là : dấu chấm (.), dấu chấm hỏi (?), dấu ngoặc đơn ( ) nhằm minh họa cho phần lí luận ở chương hai.

Kết quả nghiên cứu của công trình này sẽ có tác dụng về mặt lí luận và về mặt thực tiễn.

- Về mặt lí luận, công trình này sẽ đặt vấn đề, khêu gợi vấn đề nghiên cứu các loại dấu câu trong các văn bản thơ để làm rõ thêm chức năng và góp phần nâng cao chất lượng sử dụng các loại dấu câu ngày một tốt hơn.

- Về mặt thực tiễn, công trình nêu ra một số vấn đề cần

phải quan tâm trong công tác biên tập và xuất bản các vần  
bản thơ hiện nay đồng thời lưu ý các nhà thơ phải coi trọng  
việc sử dụng các dấu câu trong sáng tác, lưu ý người đọc  
trong việc tiếp nhận vần bản thơ phải coi trọng ý nghĩa nghệ  
thuật của các loại dấu câu đối với ý thơ, lời thơ, nhịp điệu  
câu thơ cũng như đối với âm điệu và ngữ điệu của câu thơ.

## Chương I

### LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU - BẢN CHẤT, MỤC VỤ CÁC LOẠI DẤU CHẨM DÙNG TRONG CHỮ VIỆT TIẾNG VIỆT

#### I. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU CÁC LOẠI DẤU CHẨM DÙNG TRONG CHỮ VIỆT TIẾNG VIỆT

Vấn đề các loại dấu câu là vấn đề nằm trong địa hạt của chữ viết nhưng lại có mối liên quan mật thiết với ngữ pháp và từ-từ học do đó từ trước đến nay, các nhà ngôn ngữ học đều đặt các loại dấu câu nằm trong lĩnh vực nghiên cứu của ngữ pháp tiếng Việt và tu từ học tiếng Việt. Chính tôi xin điểm qua một vài nét về lịch sử nghiên cứu các loại dấu câu trong ngôn ngữ học tiếng Việt từ trước tới nay.

##### 1. Tình hình nghiên cứu các loại dấu câu trước năm 1945.

Trước cách mạng tháng Tám năm 1945, chỉ có Trần Trọng Kim cùng với Bùi Ký và Nguyễn Quang Oanh biên soạn chính : Tiểu học Việt Nam văn phạm, do nhà xuất bản Tân Việt - xuất bản dùng làm sách giáo khoa để giảng dạy trong nhà trường phổ thông.

Công trình nghiên cứu của nhóm biên soạn Trần Trọng Kim có may mắn dè cẩn chú ý sau đây :

a) Sách "Tiểu học Việt Nam văn phạm" viết về "Dấu chấm câu" một cách hết sức sơ lược, lõm lái. Các tác giả này quan niệm rằng : "Một bài viết ra cần phải tùy theo nghĩa mà dùng các thứ dấu chấm câu thì mạch lạc mới rõ và người đọc mới không hiểu lầm. Dấu chấm câu là dấu dùng để phân tách tiếng họ với tiếng kia, mèn dè họ với mèn dè kia, hay câu họ với câu kia" (1).

b) Về các loại dấu câu dùng trong tiếng Việt, nhóm tác giả này đưa ra một hệ thống gồm chín loại dấu câu giống nhau

(1) Tiểu học Việt Nam văn pháp - Trần Trọng Kim - nhà xuất bản Tân Việt - trang 39.